









TÂM ĐIỂM ĐÔ THỊ





CỤM ĐÈN TRƯỚC

Cụm đèn LED phía trước tích hợp dải đèn chiếu sáng ban ngày, cùng thiết kế mạ Crôm sang trọng, tạo ấn tượng về vẻ ngoài sắc sảo, lôi cuốn.



MÂM XE

Mâm xe 18-inch đa chấu sang trọng và mạnh mẽ.



CỤM ĐÈN SAU

Cụm đèn sau sắc nét, kết hợp dải đèn LED chiếu sáng tối ưu vào ban đêm mang đến sự an tâm trên mọi hành trình.



GƯƠNG CHIẾU HẬU

Gương xe gập mở tự động tích hợp đèn báo rẽ tiện lợi.

ĐUÔI XE

YARIS CROSS

Đuôi xe với thiết kế góc cạnh, cùng ốp cản sau thể thao tạo cảm giác chắc chắn, tự tin trên mọi địa hình.

ĐẦU XE

Đầu xe tạo hình vững chãi cùng thiết kế lưới tản nhiệt hình thang kết hợp mắt lưới đan xen thẩm mỹ, mang đến diện mạo khoẻ khoắn nhưng không kém phần tinh tế.

YARIS CROSS

KHÔNG GIAN TIỆN NGHI

THƯ THÁI SUỐT HÀNH TRÌNH



KHOANG HÀNH KHÁCH

Khoang nội thất rộng rãi, khoảng cách giữa hai hàng ghế vô cùng thoải mái cùng nhiều không gian chứa đồ giúp nâng cao trải nghiệm tiện ích cho khách hàng.



MÀN HÌNH HIỂN THỊ ĐA THÔNG TIN

Màn hình 7" TFT với thiết kế hiện đại, hiển thị sắc nét, tích hợp 4 chế độ tùy chỉnh bố cục hiển thị giúp nhận diện các thông tin vận hành một cách trực quan và dễ dàng.



ĐÈN TRANG TRÍ KHOANG LÁI

Các dải đèn LED trang trí có thể tùy chỉnh đa dạng về màu sắc và cấp độ sáng, cho trải nghiệm lái thêm thú vị và đầy cảm xúc.



GHẾ LÁI

Ghế lái chỉnh điện 8 hướng bọc da cao cấp, kiểu dáng thể thao với phối màu xanh - đen chủ đạo, cùng lưới thoáng khí (phiên bản HEV) mang lại cảm giác êm ái tối đa suốt hành trình.



KHOANG HÀNH LÝ

Khoang hành lý rộng rãi hàng đầu phân khúc với thiết kế linh hoạt và tiện dụng, có thể mở rộng bằng cách gập hàng ghế sau và ha thấp sàn khoang hành lý.



Động cơ 2NR-VEX là sự kết hợp giữa động cơ xăng 90 mã lực cùng mô tơ điện 79 mã lực, có chế độ lái thuần điện và sử dụng pin Li-ion hoàn toàn mới. Pin Hybrid được thiết kế với độ bền song hành xuyên suốt thời gian sử dụng sản phẩm, đi kèm khả năng vận hành vượt trội:

• Tăng tốc hứng khởi

• Tối ưu chi phí

Yên tĩnh tuyệt đối

Giảm phát thải

DẪN ĐẦU XU HƯỚNG XANH





ĐỘNG CƠ
(Phiên bản xăng)

Trang bị động cơ 2NR-VE mạnh mẽ, bền bỉ, ổn định, với công suất cực đại đạt 105Hp.



HỘP SỐ (Phiên bản xăng)

Hộp số tự động vô cấp kép (D-CVT) mang lại trải nghiệm lái mạnh mẽ, vô cùng êm ái và đặc biệt góp phần tiết kiệm nhiên liệu tối ưu.



BÁN KÍNH VÒNG QUAY TỐI THIỂU

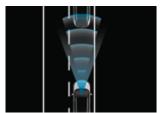
Bán kính vòng quay tối thiểu chỉ 5.2m cho phép di chuyển dễ dàng và linh hoạt trong đô thị, hoặc trong không gian chật hẹp.



GÓI AN TOÀN CHỦ ĐỘNG TOYOTA

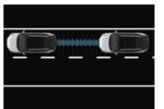


CÔNG NGHỆ TIÊN TIỂN AN TÂM DỊCH CHUYỂN



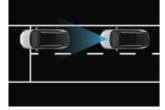
HỆ THỐNG CẢNH BÁO TIỀN VA CHẠM (PCS)

Khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác ở phía trước, hệ thống sẽ cảnh báo người lái đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tư đông phanh khi người lái không đạp phanh.



ĐIỀU KHIỂN HÀNH TRÌNH CHỦ ĐỘNG (ACC)

Kiểm soát hành trình khi lái xe, giúp duy trì tốc độ được thiết lập trước và tự động điều chỉnh tốc độ để phù hợp với tốc độ giao thông phía trước.



CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN PHÍA TRƯỚC KHỞI HÀNH (FDA)

Khi xe của bạn đang dừng sau 1 chiếc xe khác và camera stereo nhận biết xe phía trước đã di chuyển, hệ thống sẽ phát ra cảnh báo bằng âm thanh và hình ảnh nếu xe của bạn vẫn dừng trong một khoảng thời gian nhất đinh.



KIỂM SOÁT VẬN HÀNH CHÂN GA (PMC)

Kiểm soát sự tăng tốc do hoạt động bất thường trên bàn đạp (có thể do nhầm lẫn) để giúp tránh hoặc giảm thiểu thiệt hại do va chạm phía trước.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO LỆCH LÀN ĐƯỜNG (LDA) & HỖ TRỢ GIỮ LÀN ĐƯỜNG (LTA)

Khi được kích hoạt, hệ thống sẽ cảnh báo người lái về khả năng di chuyển lệch khỏi làn đường hiện tại bằng tín hiệu âm thanh và hình ảnh, đồng thời hỗ trợ một phần giúp xe duy trì làn đường đang chạy.



ĐÈN CHIẾU XA TỰ ĐỘNG (AHB)

Giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều, xe đi phía trước, và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều và xe phía trước.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ (BSM)

Người lái sẽ được thông báo nếu có xe khác đang ở trong hoặc chuẩn bị tiến vào điểm mù, giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu.



HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Khi lùi xe từ vị trí đỗ, hệ thống này sẽ xác định bất kỳ phương tiện nào đang tiến đến từ phía sau, đi kèm cảnh báo và áp dụng phanh để giúp ngăn ngừa va chạm.



CAMERA 360

Camera toàn cảnh 360 gồm 4 camera (trước, sau, trái, phải) hỗ trợ lái xe an toàn, giúp phòng tránh các vật cản ở những điểm mù xung quanh xe hay hỗ trợ đỗ xe tại các khu vực hẹp.



TÚI KHÍ

Hệ thống 6 túi khí không những bảo vệ tuyệt đối hàng ghế người lái, mà còn cho hành khách phía sau trong trường hợp xảy ra va chạm có thể gây nguy hiểm.

1

TRANG BỊ TIỆN NGHI NÂNG TẦM TRẢI NGHIỆM



CỐP ĐIỆN VÀ MỞ CỐP RẢNH TAY (Phiên bản Hybrid)

Thao tác đóng và mở cốp trở nên dễ dàng và tiện lợi với tính năng mở cốp rảnh tay nhờ cảm biến ở đuôi xe.









PHANH ĐỖ ĐIỆN TỬ

Phanh đỗ xe điện tử hỗ trợ điều khiển tự động hệ thống phanh trên xe đảm bảo an toàn khi dừng, đỗ, loại bỏ tình trạng quên không kéo phanh hoặc kéo phanh chưa đủ. Nâng cấp hơn là hệ thống giữ phanh tự động, hỗ trợ xe tự đứng yên khi chờ đèn đỏ.

MÀN HÌNH GIẢI TRÍ TRUNG TÂM

Trải nghiệm giải trí được tối ưu hóa, cho phép kết nối không dây với điện thoại thông minh, màn hình cảm ứng 10.1 inch hiển thị hình ảnh sắc nét, sống động cùng với trải nghiệm mượt mà.

SẠC KHÔNG DÂY

Tính năng sạc điện thoại không dây cho phép sạc điện thoại tương thích chuẩn sạc Qi đặt trong vùng sạc mà không cần đến ổ cắm hay dây sac.

12

PHŲ KIỆN

NGOẠI THẤT



(chỉ có phần hõm)





Ốp hõm tay cửa mạ Crôm Óp hõm tay cửa vân Cacbon Phim dán bảo vệ hõm cửa



Vè che mưa

NỘI THẤT



Khay hành lý (gồm 2 mã)



Ôp bậc lên xuống (4 cửa)



Ôp chống trầy cốp sau



Bạt phủ xe



Bơm lốp điện tử



Phim dán chống nước kính chiếu hâu



Phim dán kính



Tựa lưng ghế

ĐIỆN TỬ



Camera hành trình trước



Còi xe cao cấp





Gương điện chống chói

MÀU NGOẠI THẤT

KÍCH THƯỚC/ DIMENSIONS

Chiều dài cơ sở/ Wheelba

ích thước tổng thể bên ngoài/ Overall dimension

án kính vòng quay tối thiểu/ Minimum turning radius

oảng sáng gầm xe/ Ground clearance

Trong lương không tải/ Curb weight

Trọng lượng toàn tải/ Gross weight Dung tích bình nhiên liêu/ Fuel tank capacity Dung tích khoang hành lý/ Cargo space

Động cơ xăng/ Gasoline engine

Động cơ điện/ Motor generator

TRUYÈN LỰC/ POWER TRAIN Loại dẫn động/ Drivetrain

KHUNG GÄM/ BODY & CHASSIS

Hệ thống treo/ Suspension

Hệ thống lái/ Steering system

Vành & Lốp xe/ Tire & Wheel

Cum đèn trước/ Headlamp

èn sương mù/ Fog lamp

Gạt mưa/ Wiper

Túi khí/ Airbag

ım đèn sau/ Rear combination lamp èn báo phanh trên cao/ Highmounted stop lamp

aương chiếu hậu ngoài/ Outer mirrors

Phanh/ Brake

êu chuẩn khí thải/ Emission standard

îêu thụ nhiên liệu/ Fuel consumption



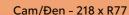


BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT



nera hỗ trợ đỗ xe/ Parking support camera

n báo phanh khẩn cấp/ FBS





Màn hình hiển thi đa thông tin/ MID (Multi information display)

Loại tay lái/ Type

Ngoc lam/Đen - 218 x B88



Có/With

Camera 360/ PVM

Có/With

Kỹ thuật số/ Digital

3 chấu/ 3-spoke

Không có/ Without

Tấm che nắng điều khiển điện

ka		kg	1175	1285	Tay lái/ Steering wheel	Chất liệu/ Material	Da/ Leather		
kg		1575	1705	1	Nút bẩm điều khiển tích hợp/ Steering switch	Có/ With			
L		42	36	1	Điều chỉnh/ Adjust	Chỉnh tay 4 hướng/ Tilt & Telescope			
		L	471	466	11	Lẫy chuyển số/ Paddle shift	Có/ With	Không có/ Without	
					Đèn trang trí khoang lái/ Ambient lighting		Có, điều chỉnh màu sắc/ With, n	multi-color adjustment	
	Loại động cơ/ Engine code		2NR-VE 2NR-VEX		Ghế/ Seat	Chất liệu/ Material	Da/ Leather		
	Xy lanh/ Cylinders		4 xy lanh thắng hàng	g/ 4 cylinders in-line	Grie/ Seat	Ghế lái/ Driver seat	Chỉnh điện 8 hướng/ 8-way power		
	Dung tích xy lanh/ Displacement cc		1496		11	Ghế sau/ Rear seat	Gâp 60:40/ 60:40 Fold		
	Hệ thống nhiên liệu/ Fuel system		Phun xăng điện tử/ EFI		TIỆN NGHI/ ULTILITY				
	Loại nhiên liệu/ Fuel type		Xăng/ Petrol		Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm/ Push start & Smart entry		Có/ With		
	Công suất tối đa/ Max output (kw)hp@rpm		(78)105/6000 (67)90/5500		Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động/ EPB & Brake Hold		Có/ With		
	Mô men xoắn tối đa/ Max torque	Nm@rpm	138/4200	121/4000 - 4800	Hệ thống điều hòa/ Air conditioner			Tự động/ Auto	
	Công suất tối đa/ Max output	(kw)hp	-	(59)79	Cửa gió sau/ Rear air ventilation		Có/ With		
	Mô men xoắn tối đa/ Max torque	Nm	-	141	Màn hình/ Display		Cảm ứng 10"/ 10" Touch screen		
		•	Euro 5 & thiết bị cảm biến	khí thải/ Euro 5 with OBD	Hệ thống âm thanh/ Audio	Số loa/ No of Speaker	6		
	Trong đô thị/ Urban	L/100km	7,41	3,56		Loa cao cấp/ Premium speaker	Không có/ Without	Có/ With	
	Ngoài đô thị/ Ex-urban	L/100km	5,10	3,93		Kết nối điện thoại thông minh/ Smart connect	Có/ With	1	
	Kết hợp/ Combine	L/100km	5,95	3,80	_	Hệ thống điều khiển bằng giọng nói/ Voice control	Có/ With	1	
					Cổng sạc USB phía sau/ Rear USB charger		2 USB type C		
			Dẫn động cầu trước/ FWD		Khóa cửa điện/ Power door lock		Có, cảm biến tốc độ/ With, speed response		
			Số tự động vô cấp kép/ D-CVT Số tự động vô cấp/ CVT 3 chế đô (Eco/ Normal/ Power)/ 3 modes (Eco/ Normal/ Power)		Chức năng khóa cửa từ xa/ Wireless door lock		Có/ With		
			3 che do (Eco/ Normal/ Power)/ 3 modes (Eco/ Normal/ Power)		Cốp điều khiến điện và mở cốp rảnh tay/ Power back door & Kick sensor		Không có/ Without	Có/ With	
	Trước/ Front		MacPherson		Hệ thống sạc không dây/ Wireless charger		Có/ With	1	
	Sau/ Rear		Thanh dầm xoắn/ Torsion beam		AN NINH/ HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM (SECURITY/ ANT				
Trợ lực lái/ Power steering		Trợ lực điện/ Electric		Hệ thống báo động/ Alarm		Có/ With	1		
Loại vành/ Type		Hợp kim/ Alloy		Hệ thống mã hóa khóa động cơ/ Immobilizer		Có/ With			
	Kích thước lốp/ Size		215/55R18		AN TOÀN CHỦ ĐỘNG/ ACTIVE SAFETY				
Trước/ Sau (Front/ Rear)		Đĩa/ Disc		11	Cảnh báo tiền va chạm/ PCS	Có/ With			
					Hệ thống an toàn Toyota/ Toyota Safety Sense	Cảnh báo lệch làn và Hỗ trợ giữ làn/ LDA & LTA	Có/ With		
	Đèn chiếu gần/ Lo-beam		LED			Kiểm soát vận hành chân ga/ PMC	Có/ With		
	Đèn chiếu xa/ Hi-beam		LED			Cảnh báo phương tiện phía trước khởi hành/ FDA	Có/ With		
	Đèn chiếu sáng ban ngày/ Daytime running light		LED			Đèn chiếu xa tự động/ AHB	Có/ With		
	Hệ thống điều khiển đèn tự động/ Auto light control system		Có/ With			Điều khiến hành trình chủ động/ ACC	Có/ With		
	Chế độ đèn chờ dẫn đường/ Follow me home		Có/ With		Hệ thống cảnh báo áp suất lốp/ TPWS Hê thống cảnh báo điểm mù/ BSM		Có/ With Có/ With		
	Hệ thống cân bằng góc chiếu/ Headlamp leveling system		Chỉnh tay/ Manual				· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·		
			LED		Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/ RCTA Hệ thống chống bó cứng phanh/ ABS		Có/ With Có/ With		
			LED		Hệ thống hỗ trơ lực phanh khẩn cấp/ BA		Có/ With		
Trước/ Front		LED		Hệ thống phân phối lực phanh điện tử/ EBD		Có/ With			
	Chức năng gập điện/ Power fold		Tự động/ Auto		Hệ thống cân bằng điện tử/ VSC		Có/ With		
	Đèn chào mừng/ Welcome lamp		Có/ With		Hê thống kiểm soát lực kéo/ TRC		Có/ With		
Trước/ Sau (Front/ Rear) Gián đoại			Gián đoạn/ Inte	rmittent control	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/ HAC		Có/ With		
					1		Coj mai		

um đồng hồ trung tâm/ Combination meter

nh trần xe toàn cảnh/ Panoramic glassroof

Có/With Có/With Túi khí rèm/ Curtain airbag *Cong ty Ô to Toyota Việt Nam được quyền thay đối bất kỳ đặc tính nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỳ thuật trong ấn phẩm này có thế hơi khác so với thực tế. Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any specifications and equipment without prior notice. Vehicle photos and detailed specifications in this print item may vary from the actual ones.

Túi khí người lái & hành khách phía trước/

Túi khí bên hông phía trước/ Side airbac

Trắng ngọc trai - 089

Có/ With

Có/With